TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:89/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15/11/2019.
V/v xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH- TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bằng.
2. Ông Trần Đại Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 234/2019/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: ấp Khánh Hòa, xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

-*Bị đơn:* Anh Nguyễn Bá N, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp Khánh Hội A, xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Thanh T trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn kết hôn năm 2012 có làm lễ cưới theo truyền thống và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 7 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng trong tính tình, cách sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân từ tháng 7 năm 2017 đến nay. Nguyên đơn yêu cầu giải quyết được ly hôn với bị đơn.

Quá trình chung sống nguyên đơn và bị đơn có một con chung cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 10/10/2014 nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn trình bày: Bị đơn với nguyên đơn kết hôn năm 2011, có làm lễ cưới theo truyền thống, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, con chung, quá trình chung sống không có tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay, mâu thuẫn vợ chồng do cuộc sống chung thường xuyên xảy ra bất đồng tính tình, cách sống và đã ly thân được hai năm nay. Bị đơn đồng ý ly hôn với nguyên đơn. Về con chung bị đơn đồng ý để nguyên đơn nuôi con chung và bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành tố tụng của đương sự theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn. Về con chung giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn Lê Thị Thanh T khởi kiện về việc xin ly hôn với bị đơn Nguyễn Bá N và bị đơn có nơi cư trú tại ấp Khánh Hội A, xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án về việc xin ly hôn, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bị đơn Nguyễn Bá N và bị đơn xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa nguyên đơn Lê Thị Thanh T và bị đơn Nguyễn Bá N tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2012 có tổ chức lễ cưới theo truyền thống và có đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống về tính cách và cách sống, sống ly thân từ tháng 7 năm 2017 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau tự ai nấy sống. Chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung thời gian chung sống nguyên đơn và bị đơn có một con chung cháu đã sống ổn định với nguyên đơn, bị đơn cũng đồng ý để nguyên đơn được nuôi con chung. Hội đồng xét xử giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Áp dụng:* Điều 28, 35, 39,147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Bá N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung chị Lê Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H, giới tính: Nam, sinh ngày 10/10/2014 anh Nguyễn Bá N chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiến nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích, của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay chưa xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Lê Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị T được nhận lại 150.000 đồng

(một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0021579 ngày 28/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- UBND xã đã đăng ký kết hôn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân